

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 378/2022/HS-PT
Ngày 08- 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: 1 Ông Huỳnh Văn Trực

2 . Ông Nguyễn Văn Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 308/2022/TLPT-HS ngày 26/7/2022 đối với bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nhân do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 212/2022/HS-ST ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trịnh Thị Mỹ Nh**, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1995 tại Sóc Tr; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm Vĩnh Tiền, Phường 3, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Tr; Nơi cư trú: 22A Ngô Chí Quốc, Khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Trọng Hoàng A, sinh năm 1975 và bà Mai Thị N , sinh năm 1975; Không có chồng, có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/01/2022 và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 04/11/2021, Trịnh Thị Mỹ Nh gọi điện thoại cho chị Lê Thị Kim O nói chuyện về việc mua bán hàng hóa rau củ quả giữa Nh

và chị O dẫn đến mâu thuẫn cãi nhau về giá qua điện thoại. Khoảng 05 phút sau, chị O cùng chồng là Nguyễn Thanh Q đến trước dãy nhà trọ số 22A Ngô Chí Quốc, Khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố T, Thành phố H nơi Nh bán hàng rau củ quả. Chị O đi đến chỗ Nh, Nh lấy 01 con dao dài 35 cm thường dùng cắt rau củ quả để trên nắp thùng rác màu xanh nơi Nh bán hàng, Nh cầm con dao tay phải chém chị O 01 nhát vào vùng lỗ tai trái, 01 nhát vào lỗ tai phải, chị O đưa tay lên đỡ thì bị chém vào ngón tay cái bên trái gây thương tích. Chị O được anh Q đưa đến Bệnh viện thành phố T cấp cứu.

Ngày 04/11/2021, chị Lê Thị Kim O có đơn yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với Trịnh Thị Mỹ Nh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 790/TgT.21 ngày 29/11/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố H, kết luận:

- Vết thương phức tạp vùng cằm, tai phải gây đứt ngang sụn vành tai, đứt da đầu sau tai, đứt động mạch dưới da đầu đã được điều trị khâu sụn, khâu da, đốt cầm máu động mạch, hiện còn:

- + Một sẹo vành tai phải kích thước 5,2x(0,1-0,2)cm.
- + Một sẹo vùng da đầu sau tai kích thước 5,7x0,1cm.
- + Tình trạng ổn định.

Có tỷ lệ 05%.

- Vết thương phức tạp vùng thái dương - tai - mặt trái gây đứt da đầu sau tai, đứt ngang sụn vành tai, da vùng mặt, đứt động mạch dưới da đầu đã được điều trị khâu sụn, khâu da, đốt cầm máu động mạch, hiện còn:

- + Một sẹo da đầu sau tai kích thước 2,5x0,1cm.
- + Hai sẹo vành tai kích thước 6,5x0,1cm và 0,5x0,1cm.
- + Một sẹo má trái kích thước 9,2x0,1cm.
- + Tình trạng ổn định.

Có tỷ lệ 11%.

Các vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động.

- Vết thương ngón I bàn tay trái gây đứt da, lộ đứt gân gấp đã được điều trị khâu gân, khâu da, hiện còn một sẹo chém và mô kích thước 6,5x0,1cm, tình trạng ổn định.

Có tỷ lệ 03%.

Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động.

Cộng các tỷ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỷ lệ 17,98%, làm tròn số sẽ là 18%.

Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 18%.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Trịnh Thị Mỹ Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án: 01 con dao lưỡi bằng kim loại dài 21 cm, bìa rộng 5,5 cm, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, ngang 3,5cm, rộng 1,5cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị Kim O yêu cầu bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh bồi thường thương tích tổn hại sức khỏe, điều trị nằm viện với tổng số tiền là 21.814.000 đồng (kèm theo hóa đơn).

Ngày 10/6/2020, bà Mai Thị N là mẹ ruột bị cáo có đơn xin bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả mà bị cáo đã gây ra và đã nộp thay cho bị cáo 21.814.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, Thành phố H theo Biên lai thu số AA/2021/0027687 ngày 14/6/2022

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 212/2022/HS-ST ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố H, đã quyết định: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/6/2022 bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tại phiên tòa phúc thẩm: Cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo động viên gia đình bồi thường cho bị hại một phần thiệt hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là chưa chính xác. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị hại chị Lê Thị Kim O yêu cầu bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh bồi thường thương tích tổn hại sức khỏe, điều trị nằm viện với tổng số tiền là 21.814.000 đồng và tiền thu nhập thực tế bị mất là 29.800.000 đồng. Tổng cộng là 51.614.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 21.814.000 đồng, cấp sơ thẩm buộc bị cáo còn phải bồi thường số tiền 29.800.000 đồng nhưng lại buộc bị cáo chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tổng số tiền 51.614.000 đồng là chưa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình

phạt của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù và sửa phần án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 19 giờ 35 phút ngày 04/11/2021 tại trước dãy nhà trọ số 22A Ngô Chí Quốc, Khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố T, Thành phố H, Trịnh Thị Mỹ Nh đã thực hiện hành vi dùng 01 con dao dài 35 cm chém 01 nhát vào vùng lỗ tai trái, 01 nhát vào lỗ tai phải và 01 nhát trúng vào ngón tay cái bên trái của chị Lê Thị Kim O gây thương tích cho chị O với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%.

Hành vi của bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự và do bị cáo dùng hung khí nguy hiểm để phạm tội nên thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Án sơ thẩm số 212/2022/HS-ST ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố H đã xét xử bị cáo Nh về tội danh điều luật như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Và khi lượng hình cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại là 21.900.000 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự để khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của mình đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017; cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp, cần sửa tại điểm này. Ngoài ra, như Viện kiểm sát đề nghị, cần sửa phần án phí dân sự sơ thẩm, chỉ tính trên số tiền bị cáo còn phải thi hành án.

Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Sửa bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh; Sửa bản án sơ thẩm;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trịnh Thị Mỹ Nh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 1.490.0000 (Một triệu bốn trăm chín mươi ngàn) đồng.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. H (1)
- VKSND TP. H; (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. H (1)
- VKSND TP. T; (1)
- CATP H; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi Cục THA TP. T; (1)
- TAND TP. T; (2)
- Công an TP. T; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hà